

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 380/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị T; nơi cư trú: Thôn T, xã K (nay là tổ dân phố T, phường T), thành phố T1, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T1; nơi cư trú: Thôn T, xã K (nay là tổ dân phố T, phường T), thành phố T1, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Phạm Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị T và anh Phạm Văn T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lương Thị T và anh Phạm Văn T1 có 02 con chung tên là Phạm Đức Á, sinh ngày 13 tháng 12 năm 2006 và Phạm Hương L, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2009. Đến nay cháu Phạm Đức Á đã thành niên nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Ly hôn, giao con Phạm Hương L cho chị Lương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của

pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lương Thị T và anh Phạm Văn T1 thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lương Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010257 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Lương Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TANDTP Hải Phòng;
 - VKSND thành phố T Nguyên;
 - Chi cục THADS thành phố T Nguyên;
 - UBND phường Trần Hưng Đạo, TP Thủy Nguyên;
- (Giấy CNKH số 19 ngày 02/04/2007).
- Lưu: Hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Linh

);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

